

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIỒNG RIỀNG
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 11/2024/HS-ST

Ngày: 19-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG RIỀNG, TỈNH KIÊN GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy An

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Bửu Khánh

Bà Nguyễn Hồng Cúc

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thái Trang - Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng tham gia phiên tòa:**
Ông Trần Ngọc Nhiều - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2024/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Lê Thương H - sinh ngày: 10/3/1998 tại huyện G, tỉnh Kiên Giang;

Nơi cư trú: Ấp N, xã N, huyện G, tỉnh Kiên Giang;

Nghề nghiệp: Không;

Trình độ học vấn: 07/12;

Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam;

Tôn giáo: Không;

Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Lê Hoàng N (sinh năm 1971) và bà Huỳnh Thị P (sinh năm 1972);

Có vợ tên Nguyễn Thị Mộng N1, có 02 con, lớn nhất 04 tuổi, nhỏ nhất 02 tuổi;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Không tốt, ngày 31/5/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18 tháng;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 17/10/2023 đến ngày 25/10/2023 chuyển sang tạm giam cho đến nay. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Anh Đặng Văn H1 - sinh năm: 2005. Vắng mặt.

2. Anh Đặng Văn T - sinh năm: 1997. Có mặt.

Cùng địa chỉ: Ấp N, xã N, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 50 phút, ngày 17/10/2023, Tổ công tác của Công an xã N tuần tra trên tuyến đường nông thôn thuộc ấp N, xã N, huyện G, tỉnh Kiên Giang. Khi đến trước sân chợ xã N thuộc ấp N, xã N thì phát hiện Lê Thương H là đối tượng nghiện ma túy đang bị quản lý tại địa phương, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 68G1-527.52 có nhiều biểu hiện nghi vấn nên Tổ công tác ra tín hiệu dừng phương tiện để kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện trên người Lê Thương H có 01 (một) gói nylon rãnh cài viền màu đỏ, bên trong chứa nhiều hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất nghi là chất ma túy được H cất giữ trong túi quần bên phải, phía trước của chiếc quần jean mà H đang mặc nên đã tiến hành niêm phong gói nylon trên, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng thu giữ nhiều tang vật có liên quan.

Vật chứng thu giữ được:

- 01 (một) gói nylon có rãnh cài viền màu đỏ, kích thước 8,3 x 05 cm, bên trong chứa nhiều hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất nghi là chất ma túy, được niêm phong theo quy định;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đỏ đen, số IMEI: 352617428097260/01, IMEI2: 353877998097269/01, cùng 02 sim số: 0382.856.285, 0362.065.557, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động;

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Exciter 150 màu đỏ đen, biển kiểm soát 68G1-527.52. Số khung LCUG0610HY590124, số máy: G3D4E-615259. Xe đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động.

Kết quả điều tra xác định: Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 17/10/2023, Lê Thương H mượn xe mô tô Yamaha Exciter màu đỏ-đen mang biển kiểm soát 68G.527.52 của Đặng Văn H1 để đi công chuyện. Sau đó, H đã điều khiển xe đến nhà người tên A, gặp người thanh niên (không rõ họ tên và nhân thân, lai lịch) để mua chất ma túy đựng trong gói nylon có rãnh cài viền màu đỏ với giá 500.000 đồng. Khi có ma túy, H cất giữ trong túi quần và điều khiển xe về đến đoạn đường

trước sân chợ xã N thuộc ấp N, xã N thì bị lực lượng Công an bắt người phạm tội quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 1072/KL-KTHS ngày 23/10/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh K, kết luận: Nhiều hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon có rãnh cài viên màu đỏ được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,8212 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 (một) phong bì kỹ hiệu vụ số 1072/KL-KTHS, trên đó có chữ ký của giám định viên Lê Đức H2, người chứng kiến niêm phong Nguyễn Võ Bảo Thuận và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang, bên trong gồm: 01 (một) bịch nylon đựng mẫu và nhiều hạt tinh thể còn lại sau giám định có khối lượng là 0,8098 gam.

Ngày 25 tháng 10 năm 2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện G ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can và ra lệnh tạm giam đối với Lê Thương H để điều tra.

Tại bản cáo trạng số: 19/CT-VKS ngày 26/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng đã truy tố bị can Lê Thương H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điểm s khoản 1 Điều 51 khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Lê Thương H từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

Đối với người thanh niên bán ma túy cho H chưa xác định được nhân thân và người tên A chưa làm việc được nên chưa có cơ sở xử lý, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm c khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng gồm: Mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 (một) phong bì kỹ hiệu vụ số 1072/KL-KTHS, trên đó có chữ ký của giám định viên Lê Đức H2, người chứng kiến niêm phong Nguyễn Võ Bảo T1 và hình dấu tròn của Phòng K - Công an tỉnh K, bên trong gồm: 01 (một) bịch nylon đựng mẫu và nhiều hạt tinh thể còn lại sau giám định có khối lượng là 0,8098 gam (đựng trong 01 bịch nylon);

Đề nghị giao trả 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Exciter 150 màu đỏ đen, biển kiểm soát 68G1-527.52. Số khung LCUG0610HY590124, số máy: G3D4E-615259. Xe đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động cho chủ sở hữu là anh Đặng Văn T.

Đề nghị giao trả 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đỏ đen, số IMEI 1:352617428097260/01, IMEI 2: 353877998097269/01, cùng 02 sim số: 0382.856.285, 0362.065.557, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động cho bị cáo.

Đối với việc áp dụng hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy chỉ nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, không có thu nhập ổn định nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - anh Đặng Văn T xác định không biết việc anh H1 đem xe của mình cho H mượn đi mua chất ma túy nên yêu cầu được nhận lại xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Exciter 150 màu đỏ đen, biển kiểm soát 68G1-527.52.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng, Kiểm sát viên đã cơ bản thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án - anh H1 đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do nên căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh H1.

[2] Về nội dung;

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Thương H đã khai nhận: Vào khoảng 19 giờ 50 phút ngày 17/10/2023, bị cáo đang có hành vi tàng trữ chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng là 0,8212 gam nhằm mục đích sử dụng thì bị Công an huyện G kiểm tra hành chính, bắt người phạm tội quả tang.

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong tài liệu, đồ vật do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện G lập cùng ngày 17/10/2023 và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, cất giữ chất ma túy bất hợp pháp chỉ nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, không nhằm mục đích mua bán hoặc nhằm để sản xuất trái phép chất ma túy. Khối lượng ma túy tàng trữ 0,8212 gam, loại Methamphetamine.

Đối chiếu hành vi của bị cáo với quy định của Bộ luật Hình sự đã có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Lê Thương H đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng truy tố bị cáo về tội danh theo điều luật đã viện dẫn trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo ý thức được việc sử dụng ma túy là chất gây nghiện nếu sử dụng lâu dài sẽ ảnh hưởng lớn đến thể chất và tinh thần của con người và đây cũng là nguyên nhân chính phát sinh các tệ nạn và tội phạm khác nếu không ngăn chặn kịp thời hậu quả sẽ nghiêm trọng, lâu dài.

Đối với người thanh niên bán ma túy cho H chưa xác định được nhân thân và đối tượng tên A chưa làm việc được nên chưa có cơ sở xử lý, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải. Do đó có căn cứ cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Xét về nhân thân của bị cáo: Bị cáo có nhân thân không tốt, bị cáo đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 18 tháng nhưng vẫn chưa cai nghiện được mà tiếp tục vi phạm. Do đó, cần xử phạt nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, giáo dục và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[5] Về việc áp dụng hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, bị cáo còn có thể bị phạt tiền. Tuy nhiên bị cáo tàng trữ ma

túy để sử dụng cho bản thân, không có thu nhập ổn định do đó không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Xử tịch thu, tiêu hủy vật chứng của vụ án do thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ và không còn giá trị sử dụng gồm:

Mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 (một) phong bì kỹ hiệu vụ số 1072/KL-KTHS, trên đó có chữ ký của giám định viên Lê Đức H2, người chứng kiến niêm phong Nguyễn Võ Bảo T1 và hình dấu tròn của Phòng K - Công an tỉnh K, bên trong gồm: 01 (một) bịch nylon đựng mẫu và nhiều hạt tinh thể còn lại sau giám định có khối lượng là 0,8098 gam (đựng trong 01 bịch nylon);

Anh Đặng Văn T không biết việc anh Đặng Văn H1 đem xe của mình cho H mượn đi mua chất ma túy, do đó áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự giao trả 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Exciter 150 màu đỏ đen, biển kiểm soát 68G1-527.52. Số khung LCUG0610HY590124, số máy: G3D4E-615259. Xe đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động cho chủ sở hữu là anh Đặng Văn T.

Giao trả 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đỏ đen, số IMEI 1:352617428097260/01, IMEI 2: 353877998097269/01, cùng 02 sim số: 0382.856.285, 0362.065.557, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động cho bị cáo H.

[7] Xét đề nghị của đại diện viện kiểm sát là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Lê Thương H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 292, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Thương H phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Xử phạt bị cáo Lê Thương H 15 (*Mười lăm*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 17/10/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Xử tịch thu, tiêu hủy gồm: Mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 (một) phong bì ký hiệu vụ số 1072/KL-KTHS, trên đó có chữ ký của giám định viên Lê Đức H2, người chứng kiến niêm phong Nguyễn Võ Bảo Thuận và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang, bên trong gồm: 01 (một) bịch nylon đựng mẫu và nhiều hạt tinh thể còn lại sau giám định có khối lượng là 0,8098 gam (đựng trong 01 bịch nylon);

- Giao trả 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Exciter 150 màu đỏ đen, biển kiểm soát 68G1-527.52. Số khung LCUG0610HY590124, số máy: G3D4E-615259. Xe đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động cho chủ sở hữu là anh Đặng Văn T.

- Giao trả 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đỏ đen, số IMEI1: 352617428097260/01, IMEI2: 353877998097269/01, cùng 02 sim số: 0382.856.285, 0362.065.557, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động (đã được niêm phong theo quy định) cho bị cáo Lê Thương H.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 11/QĐ-VKS ngày 26 tháng 01 năm 2024 của Viện trưởng viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng).

4. Về án phí: Bị cáo Lê Thương H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

Báo cho bị cáo và anh T biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 19-3-2024. Anh Đặng Văn H1 được tính kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND huyện;
- Trại tạm giam;
- Cơ quan CSĐT;
- Chi cục Thi hành án DS huyện;
- Bị cáo, Người có QLVN liên quan;
- Lưu HS.

Nguyễn Thúy An